

Số: 156/2022/SON-BTGD

Hà nội, ngày 03 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2022

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. BỐI CẢNH CHUNG

Năm 2021, tình hình kinh tế - xã hội trên thế giới vẫn chịu nhiều tác động tiêu cực đại dịch Covid-19. Trong đó, xuất khẩu lao động là một trong số những lĩnh vực tiếp tục chịu ảnh hưởng trực tiếp và nghiêm trọng do các nước tiếp nhận lao động chính như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Rumani... vẫn thực hiện các biện pháp hạn chế hoặc chưa tiếp nhận lại lao động, dẫn đến việc tuyển chọn của nhiều đơn hàng nhất là đối với thị trường Nhật Bản, Châu Âu phải tạm hoãn hoặc hủy bỏ.

Đối với Công ty Cổ phần Cung ứng Nhân lực quốc tế và Thương mại ("Công ty SONA"), cũng là một năm khó khăn khi phần lớn các hoạt động tạo ra doanh thu của công ty đều gắn liền với lĩnh vực đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, đồng thời việc chuyển hoạt động từ trụ sở 34 Đại Cồ Việt sang Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo Lao động SONA cũng cần thời gian để ổn định.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021

Dựa trên hoạt động của Công ty và đề xuất của HĐQT với ý kiến nhất trí của chủ sở hữu vốn Nhà nước là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
A-	Doanh thu	Đồng	20.269.836.800	18.544.000.000
B-	Chi phí	Đồng	27.125.213.869	20.444.000.000
1	Chi phí nhân viên	Đồng	12.587.834.671	9.752.000.000
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	Đồng	3.709.031.567	3.700.000.000
3	Chi phí điện nước	Đồng	861.407.903	900.000.000

4	Chi phí thuế, thuê đất	Đồng	225.546.813	800.000.000
5	Chi phí nguyên vật liệu	Đồng	440.166.515	640.000.000
6	Chi phí cho thuê lại lao động	Đồng	3.389.343.063	1.600.000.000
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	3.572.784.333	3.052.000.000
8	Chi phí trích lập dự phòng và Chi phí Tài chính	Đồng	2.339.099.004	
C-	Lợi nhuận	Đồng	-6.855.377.069	-1.900.000.000

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Do đại dịch Covid-19 trên thế giới cũng như tại Việt Nam đã kéo dài và có nhiều diễn biến phức tạp với nhiều biến chủng mới nên đã làm ảnh hưởng và thay đổi hoàn toàn kế hoạch hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2021 mặc dù HĐQT và Ban TGD công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp, xây dựng nhiều chương trình hành động nhằm phát huy các lợi thế, khắc phục khó khăn.

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

❖ Kết quả hoạt động kinh doanh so với chỉ tiêu kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ	Ghi chú
A-	Doanh thu	18.544.000.000	16.201.484.723	87.37%	
B-	Chi phí	20.444.000.000	17.950.644.144	87.80%	
1	Chi phí nhân viên	9.752.000.000	8.347.558.076	85.60%	
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	3.700.000.000	3.576.965.366	96.67%	
3	Chi phí điện nước	900.000.000	316.042.273	35.12%	
4	Chi phí thuế, thuê đất	800.000.000	912.569.350	114.07%	
5	Chi phí nguyên vật liệu	640.000.000	496.123.563	77.52%	
6	Chi phí cho thuê lại lao động	1.600.000.000	1.960.291.067	122.52%	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.052.000.000	2.267.979.381	74.31%	
8	Chi phí Tài chính		73.115.068		
C-	Lợi nhuận	-1.900.000.000	-1.749.159.421	92.06%	

- Doanh thu chỉ đạt 87.37% do Trung tâm Dạy nghề SONA là địa điểm làm việc chính của Công ty được UBND Thành phố Hà Nội trưng dụng làm khu cách ly tập trung F1 của Thành phố từ ngày 23/07/2021 đến 10/12/2021 nên các hoạt động tổ chức xuất cảnh, tổ chức tuyển chọn, tổ chức đào tạo đều không thực hiện được trong khoảng thời gian này.
- Do hoạt động của Công ty chuyển sang trực tuyến, đồng thời do giãn cách để phòng chống dịch nên các hoạt động đi tư vấn tại địa phương; tiếp khách nước ngoài và trong nước giảm

do vậy phần chi phí quản lý doanh nghiệp chỉ còn 74.31%.

- Chi phí cho thuê lại lao động tăng lên do người lao động chấm dứt hợp đồng

❖ Chi tiết kết quả hoạt động kinh doanh so với năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2020	Thực hiện Năm 2021	Tỷ lệ %
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.747.585.714	14.968.292.640	79.84%
2	Doanh thu thuần	18.747.585.714	14.968.292.640	79.84%
3	Giá vốn hàng bán	13.407.110.533	9.995.169.185	74.55%
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.340.475.181	4.973.123.455	93.12%
5	Doanh thu hoạt động tài chính	1.045.256.401	1.170.439.127	111.98%
6	Chi phí hoạt động tài chính	402.327.496	73.115.068	18.17%
7	Chi phí bán hàng	3.389.343.063	1.960.291.067	57.84%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.926.432.777	5.124.379.123	51.62%
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kd	-7.332.371.754	-1.014.222.676	13.83%
10	Thu nhập khác	476.994.685	62.752.956	13.16%
11	Chi phí khác		797.689.701	
12	Lợi nhuận khác	476.994.685	-734.936.745	-154.08%
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-6.855.377.069	-1.749.159.421	25.52%
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành			
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	-6.855.377.069	-1.749.159.421	25.52%

- Tổng doanh thu năm 2021 bao gồm Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ và Doanh thu hoạt động tài chính và Thu nhập khác với tổng là 16.201.484.723 đồng.
- Chi phí bán hàng là chi phí hạch toán cho chi phí thuê lại lao động trong năm 2021 với số tiền 1.960.291.067 đồng. Chi phí này bị giảm do hoạt động thuê lại lao động bị giảm sút số lượng lao động so với năm 2020.
- Chi phí khác 797.689.701 đồng là chi phí phát sinh do thanh tra bộ LĐTBXH và thanh tra thuế năm 2021 thanh kiểm tra giai đoạn 2015-2020 kết luận, bao gồm: phân bổ thuế GTGT giữa hoạt động chịu thuế và không chịu thuế 5 năm, giảm kê khai thuế GTGT 5 năm đối với các hóa đơn bị loại trừ, điều chỉnh thuế GTGT theo KL Thanh tra thuế 2016, tiền phạt vi phạm hành chính thuế, chậm nộp thuế TNDN 2016, tiền nộp phạt vi phạm hành chính theo QĐ số 35/QĐ-VPHC của Thanh tra BLĐTBXH.

b) Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ năm 2021

Tình hình dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam diễn biến phức tạp từ cuối tháng 3 năm 2021, nhiều địa phương trong cả nước phải thực hiện giãn cách xã hội, việc di chuyển giữa các địa phương cũng bị hạn chế nên đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hầu hết các hoạt động của công ty. Mặc dù vậy, Công ty vẫn cố gắng duy trì một số thị trường còn có khả năng tiếp nhận lao động như Hàn Quốc, Rumani, Hungari. Trong năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh của công ty so với chỉ tiêu kế hoạch đặt ra: Tổng doanh thu năm 2021 là: 16.201.484.723 đồng so với chỉ tiêu kế hoạch đạt 87.37%; lỗ 1.749.159.421 đồng. Cụ thể ở các nguyên nhân sau:

➤ **Nguyên nhân khách quan:**

- *Nguyên nhân từ hoạt động đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài:*
Năm 2021, công ty đưa đi được 186 lao động, trong đó: Hàn quốc 33 lao động, Nhật Bản 22 lao động, Rumani 112 lao động, Hungary 19 lao động; Đào tạo 575 lượt lao động. Doanh thu từ hoạt động XKLD đạt 96.56% so với năm 2020. Nguyên nhân cụ thể:
 - Do đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp với nhiều biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh nên nhiều nước hạn chế hoặc vẫn tiếp tục tạm dừng tiếp nhận lao động dẫn đến công ty không thể tổ chức xuất cảnh cho người lao động trong thời gian từ tháng 4/2021. Đồng thời, do lao động không được xuất cảnh nên hoạt động đào tạo của công ty cũng giảm nhiều. Nguồn doanh thu của công ty chủ yếu đến từ số lao động đã xuất cảnh trong 03 tháng đầu năm; phí quản lý lao động của thị trường Nhật Bản, Rumani, doanh thu dịch vụ liên kết đào tạo và phân bổ doanh thu nhận trước.
 - Số lao động đã có visa, tư cách lưu trú hoặc giấy phép lao động và có kế hoạch xuất cảnh đã bị hoãn do Chính phủ của nước tiếp nhận lao động tạm dừng việc nhập cảnh đối với người nước ngoài, các đường bay quốc tế vẫn chưa được mở cửa trở lại. Dẫn đến người lao động chờ lâu sẽ hủy bỏ tham gia đơn hàng và công ty phải hoàn trả các chi phí cho người lao động.
 - Số lao động đã có giấy phép lao động, tư cách lưu trú của các đơn hàng cho thị trường Nhật Bản, Hungari và Rumani kỳ vọng có thể xuất cảnh đã không thể thực hiện được do các thị trường này vẫn tiếp tục đóng cửa không tiếp nhận lao động và tình hình diễn biến dịch bệnh tại Việt Nam trở nên nghiêm trọng bắt buộc thực hiện giãn cách xã hội, việc di chuyển giữa các địa phương bị hạn chế và các hoạt động chủ yếu thực hiện bằng hình thức trực tuyến online. Nhưng do đặc thù của hoạt động kinh doanh là Công ty SONA chỉ hoạt động chính trong lĩnh vực đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và đào tạo lao động nên nhiều công việc chuyên môn như tư vấn tạo nguồn lao động, tuyển chọn lao động, đào tạo lao động, tổ chức chuyến bay, những công việc liên quan rất nhiều đến hồ sơ giấy tờ của người lao động, cần giải quyết xử lý hồ sơ kịp thời, làm visa cho người lao động, ... không thể tiến hành làm việc online nên hoạt

động của công ty gặp rất nhiều khó khăn, không thể thực hiện được các đơn hàng của đối tác.

- Công ty phải tạm dừng các lớp đào tạo tay nghề, dạy ngoại ngữ để thực hiện chỉ thị về giãn cách xã hội, phòng chống dịch của Chính phủ cuối tháng 3; Các đợt tuyển mới đều bị hoãn hoặc hủy, người lao động vẫn còn tâm lý lo ngại dịch bệnh nên chưa muốn tham gia đào tạo, chưa sẵn sàng xuất cảnh; Doanh thu từ hoạt động hợp tác liên kết đào tạo cũng bị giảm đến 70% do các đối tác trong nước cũng ảnh hưởng bởi dịch bệnh và có đề nghị công ty cùng chia sẻ khó khăn.
- Ngoài ra, do Trung tâm Dạy nghề SONA được thành phố trung dụng làm khu cách ly tập trung F1 của thành phố từ 23/07/2021 đến 10/12/2021 nên dẫn đến nhiều thiệt hại cho công ty, cụ thể là:

a. Các khoản chi phí cố định phải chi trả

- Lương và bảo hiểm của 82 cán bộ nhân viên: trung bình hàng tháng công ty phải chi trả khoảng 812.000.000 đồng (Tám trăm mười hai triệu đồng) theo quy định.
- Chi phí khấu hao tài sản khoảng 3.700.000.000 đồng/năm.
- Tiền thuê đất và tiền thuế đất 555.000.000 đồng/năm.

Như vậy, mỗi tháng chi phí tối thiểu của công ty phải thực hiện là khoảng 1.166.000.000 đồng/tháng (một tỉ một trăm sáu mươi sáu triệu đồng). Nếu Trung tâm Dạy nghề SONA được trung dụng, cán bộ nhân viên phải nghỉ việc sẽ ảnh hưởng lớn đến doanh thu của công ty, công ty cũng không có khả năng chi trả các chi phí trên và đảm bảo đời sống của 82 cán bộ nhân viên của công ty.

b. Doanh thu bị thiệt hại

- Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu lao động giảm mạnh: do công ty không thể tổ chức xuất cảnh; không thể thực hiện tuyển chọn các đơn hàng theo kế hoạch.
- Doanh thu từ đào tạo: do cơ sở vật chất bị trung dụng, công ty không thể thực hiện việc đào tạo cho người lao động, nên công ty sẽ không có doanh thu đào tạo tương ứng 180 triệu/ tháng.
- Toàn bộ các hoạt động kinh doanh chính của Công ty SONA phải tạm dừng dẫn đến việc Công ty sẽ không có doanh thu từ hoạt động liên kết đào tạo là 215 triệu đồng/tháng.
- Mặc dù Công ty đã ký kết thêm được 02 đối tác để liên kết đào tạo và khai thác cơ sở vật chất nhằm mang lại doanh thu nhưng do Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo Lao động SONA được UBND Tp. Hà Nội trung dụng làm khu cách ly tập trung F1 của thành phố từ 24/07/2021 đến 10/12/2021 nên các hoạt động đào tạo và liên kết đào tạo của Công ty đều phải tạm dừng và chưa mang lại được doanh thu.

➤ **Nguyên nhân chủ quan:**

- Do các nguyên nhân khách quan trên dẫn đến doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

của công ty giảm mạnh, chỉ đạt 79.84% so với năm 2020 trong khi giá vốn hàng bán của công ty chỉ giảm còn 74.55% so với năm 2020. Lý do tuy công ty đã thực hiện rất nhiều biện pháp tiết kiệm chi phí nhưng vẫn không thể giảm giá vốn hàng bán tương ứng với tỷ lệ giảm doanh thu là do tình hình dịch bệnh Covid-19, rất nhiều lao động bị hủy xuất cảnh trong khi công ty đã tổ chức tuyển chọn, đào tạo và hoàn thiện các thủ tục hồ sơ giấy tờ với rất nhiều chi phí đã bỏ ra. Bên cạnh đó, do tình hình dịch bệnh, nhiều lao động bị về nước trước hạn, công ty cũng hỗ trợ chi phí cho số lao động phải về nước như tiền vé máy bay, tiền phí cách ly cũng như chi trả lại phí DVXKLĐ các tháng còn lại.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2021 chỉ bằng 51.62% so với năm 2020 nhưng doanh thu giảm trong khi các khoản chi phí cố định như khấu hao TSCĐ, thuế, ... không thể giảm tương ứng dẫn đến kết quả kinh doanh chưa đạt được như kỳ vọng của HĐQT và Ban Lãnh đạo Công ty mặc dù đã giảm lỗ chỉ còn 92.06% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

Bảng kê chi phí chi tiết theo khoản mục:

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiết	Năm 2020	Năm 2021	+/-	%
Lương	7.313	4.532	-2.781	61.97%
Các khoản trích theo lương (BHXH)	1.665	1.791	126	107.57%
Các khoản chi khác cho người LĐ	3.610	2.024	-1.640	55.24%
Chi quảng cáo, tiếp thị	40	8	-32	20.00%
Khấu hao TSCĐ	3.709	3.577	-123	96.68%
Chi VPP, sửa chữa nhỏ, đi lại, DVMN	2.222	1.961	-286	87.27%
Chi phí thuế và thuê đất	225	912	769	637.76%
Tiền điện nước	861	316	-546	36.66%
Chi phí vật liệu dạy học	440	496	45	109.98%
Chi phí tạo nguồn	333		-333	0.00%
Chi phí đi công tác	336	112	-224	33.33%
Chi phí tiếp khách	643	188	-455	29.24%
Dự phòng phải thu khó đòi	1.937		-1.937	0.00%
Chi phí khác (chi phí tài chính)	402	73	-329	18.16%
Chi phí bán hàng (thuê lại lao động)	3.389	1.960	-1.429	57.83%
Tổng cộng	27.125	17.950	-9.175	66.18%

Đối với việc cắt giảm chi phí tiền lương HĐQT, Ban Tổng Giám đốc vẫn thực hiện chủ trương phân nhóm lao động như đã thống nhất trong cuộc họp liên tịch với Lãnh đạo các đơn vị, các tổ chức đoàn thể ngày 17/4/2020 và Hội nghị người lao động vào ngày 06/8/2020: nhóm I các vị trí thiết yếu đi làm bình thường, lương giảm 60%), nhóm II- các vị trí không thiết yếu, dôi dư (tương đương 45% tổng số nhân viên). Chi phí lương chỉ bằng

55.99% so với năm 2020.

Chi phí khác cho người LĐ như phụ cấp xăng xe, điện thoại, đi lại cũng giảm 1.640 triệu chỉ bằng 55.24% so với năm 2020.

Chi phí quảng cáo, tiếp thị giảm 32 triệu còn 20% so với năm 2020 do các hoạt động quảng cáo, tiếp thị bị hạn chế bởi dịch Covid-19.

Chi phí khấu hao TSCĐ giảm 123 triệu còn 96.68% so với năm 2020 do nhiều khoản TSCĐ đã giảm hết khấu hao trong năm 2021 nhưng vẫn phát sinh việc mua sắm TSCĐ thay thế để phục vụ công việc công ty.

Chi phí văn phòng phẩm, sửa chữa nhỏ, đi lại, điện thoại, chuyển phát giảm 286 triệu đồng còn 87.27% so với năm 2020 do công ty thực hành tiết kiệm cũng như việc kinh doanh thu hẹp do dịch bệnh nên các chi phí này cũng giảm theo.

Chi phí điện nước giảm 546 triệu còn 36.66% so với năm 2020, lý do dịch bệnh Covid-19 nên số lượng lao động học và đào tạo tại trường giảm sút nên sử dụng điện ít hơn so với năm 2020.

Chi phí mua vật liệu dạy học tăng 45 triệu đạt 109.98% so với năm 2020 do công ty tổ chức tuyển chọn và đào tạo cho lao động đi thị trường Rumani và Hungary vào 2 quý đầu năm 2021.

Do dịch bệnh Covid-19 các đơn hàng của công ty bị hủy, hoãn tuyển lao động nên chi phí đi công tác và tiếp khách đều giảm mạnh, chỉ đạt 33.33% và 29.24% so với năm 2020.

Khoản chi phí bán hàng dành riêng cho lĩnh vực hoạt động cho thuê lại lao động của công ty. Công ty nhận lương từ công ty TNHH Sharp Việt Nam, đơn vị thuê lại lao động từ công ty SONA, và chuyển trả cho người lao động mà công ty cho thuê lại. Vì lý do số lao động của Sharp thuê lại từ công ty có sự thay đổi nên khoản chi phí này giảm 1.429 triệu còn 57.83% so với năm 2020.

Chi phí thuế và thuê đất năm 2021 phát sinh tăng thêm 769 triệu đồng so với năm 2020 là do một số khoản chi phí gồm:

+ Trong đợt thanh tra thuế năm 2021 cho thời gian 5 năm hoạt động từ năm 2016 đến năm 2020 đã kết luận: công ty bị phạt thuế cũng như truy thu thuế TNDN năm 2016 là 105 triệu, phân bổ và điều chỉnh giảm thuế GTGT được khấu trừ cho 5 năm là 135 triệu, điều chỉnh giảm thuế GTGT theo kết luận của thanh tra thuế năm 2016 chưa thực hiện là 281 triệu.

+ Đoàn thanh tra của Bộ LĐTBXH tiến hành thanh tra hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài tại Công ty trong giai đoạn từ 01/01/2019 đến 30/06/2021 (đây là giai đoạn trước khi công ty được ban giao về SCIC). Đoàn thanh tra đã chỉ ra một số lỗi trong hoạt động đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của Công ty với mức phạt hành chính là 290 triệu mặc dù những lỗi này đến từ những nguyên nhân khách quan do những quy định khác nhau giữa Việt Nam và nước tiếp nhận.

Sau khi tiếp thu ý kiến của các Đoàn thanh tra, Ban Lãnh đạo Công ty đã họp rút kinh nghiệm cho các đơn vị nghiệp vụ và có những điều chỉnh để phù hợp và đúng với các quy định của Pháp luật.

Trên đây, là những giải pháp nhằm giảm chi phí của Ban lãnh đạo công ty, tuy nhiên, do Trung tâm Dạy nghề bị trưng dụng nên hoạt động của Công ty bị hạn chế dẫn đến doanh thu giảm mạnh nhưng các chi phí cố định như chi phí lương, chi phí khấu hao, chi phí thuế... không giảm được mà lại chiếm tỷ trọng lớn trong các chi phí, vì vậy hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2021 chưa đạt tuy giảm được .

c) Tình hình sử dụng vốn và khả năng thanh toán nợ

❖ Đánh giá việc sử dụng vốn:

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) là – 8.59.

Chỉ số này phản ánh tình hình hoạt động của công ty do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 trong năm 2021. Khi tình hình ổn định và công ty điều chỉnh hoạt động trong năm 2022 thì tình hình sẽ có thay đổi tích cực hơn.

❖ Đánh giá về khả năng thanh toán nợ:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Số liệu 2020	Số liệu 2021
1.Cơ cấu nguồn vốn trong tổng tài sản			
+ Hệ số nợ ngắn hạn/Tổng tài sản	%	22.4	22.3
+ Hệ số nợ vay dài hạn/Tổng tài sản	%	19	17
+ Hệ số vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	%	59	61
2.Chỉ tiêu tỷ suất tự tài trợ			
+ Hệ số tự tài trợ TSCĐ = Vốn chủ SH/TSCĐ	Lần	1.18	1.21
+ Hệ số tự tài trợ = Vốn chủ SH/Tổng nguồn vốn	Lần	0.59	0.61
+ Hệ số nợ = Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	41	39
3.Hệ số khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán tổng quát = Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	2.41	2.54
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn = TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1.98	1.96
+ Hệ số thanh toán nhanh = (TS ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1.98	1.96
+ Hệ số thanh toán tức thời = Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	0.17	0.06

Hệ số nợ với tỉ lệ là 39% cho thấy công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán mức độ rủi ro thấp.

Hệ số thanh toán tổng quát > 2 phản ánh khả năng thanh toán của doanh nghiệp vẫn đảm bảo, chưa có dấu hiệu rủi ro.

d) Tình hình thực hiện dự án

❖ *Dự án tại cơ sở đất tại Lô E2, Yên Hòa, Cầu Giấy:*

Ngày 29/12/2016, được sự đồng ý của Bộ LĐT BXH về chủ trương hợp tác, Công ty SONA đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần TASCOT về Dự án Tòa nhà văn phòng tại Lô E2 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Khi tiến hành thực hiện triển khai dự án, Bộ LĐT BXH đã đồng ý và Công ty SONA đã phối hợp với Công ty TASCOT làm các thủ tục đề nghị UBND TP Hà Nội cho phép thay đổi phương án thiết kế và chức năng sử dụng của dự án. Nhưng do cần bổ sung về thủ tục sắp xếp cơ sở nhà đất từ phía Bộ LĐT BXH theo NĐ 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 nên việc hợp tác triển khai dự án của Công ty SONA và TASCOT đã chậm tiến độ.

Sau khi làm việc với Sở Tài nguyên Môi trường của thành phố về việc thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án tại Lô E2 Cầu Giấy đã chậm 11 năm, theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố, Công ty SONA sẽ phối hợp Công ty TASCOT để khẩn trương đang triển khai, dự kiến: trong năm 2022 sẽ hoàn thành điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu đất, được UBND TP Hà Nội chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và khởi công công trình vào năm 2023.

❖ *Dự án tại Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo Lao động SONA:*

Theo yêu cầu của Đoàn liên ngành về diện tích đất còn lại của Trung tâm đào tạo được quy hoạch làm khu thể dục thể thao, công ty vẫn chưa triển khai được do vấn đề về kinh phí. Tuy nhiên, Đoàn liên ngành vẫn yêu cầu công ty phải có kế hoạch đưa vào sử dụng. Công ty đã chủ động tìm kiếm và đàm phán với một số đối tác nhằm hợp tác khai thác hiệu quả phần đất này, phù hợp với quy định của nhà nước.

4. Các nội dung hoạt động khác

a) Về chính sách quản lý, điều hành:

Ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo công ty đã xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện với các chỉ tiêu tích cực hơn so với các năm trước. Tuy nhiên, khi dịch đại dịch Covid 19 bùng phát và lan rộng đến thị trường tiếp nhận lao động chính của công ty, Ban Lãnh đạo công ty đã kịp thời đưa ra các chỉ đạo để ứng phó với ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh đến hoạt động kinh doanh của công ty và các giải pháp để duy trì công ăn, việc làm cho cán bộ, nhân viên. Cụ thể:

- Chỉ đạo thực hiện cắt hoặc tiết giảm tối đa các chi phí quản lý và hoạt động như giảm tiền lương, chi phí tiếp khách, đi công tác, chi phí xe cộ, văn phòng phẩm, điện, nước, Internet.....

- Tuy Trung tâm Dạy nghề SONA được trưng dụng làm khu cách ly tập trung F1 của Thành phố Hà Nội, nhưng Ban Lãnh đạo vẫn duy trì hoạt động của công ty thông qua hình thức trực tuyến để kịp thời tổ chức tiêm phòng cho toàn thể CBNV công ty, duy trì liên hệ với các đối tác để cập nhật thời gian có thể tiếp nhận lao động, tổ chức tuyển chọn trực tuyến khi được đối tác đồng ý,

b) Công tác tổ chức, nhân sự và tiền lương

- Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã nhất trí tiếp tục bầu ông Nguyễn Đức Nam làm Chủ tịch HĐQT, Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga giữ chức Tổng Giám đốc và ông Đinh Tất Lợi giữ chức Phó Tổng Giám đốc.

- Tiếp tục ổn định tổ chức và bộ máy hoạt động của Công ty sau khi chuyển phần lớn hoạt động từ trụ sở 34 Đại Cồ Việt sang Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo Lao động SONA.

- Về tiền lương: Do ảnh hưởng của dịch Covid 19, công ty không thể triển khai được các đơn hàng tuyển dụng mới, không đưa được người lao động xuất cảnh dẫn đến doanh thu của Công ty bị giảm mạnh, một bộ phận cán bộ, nhân viên không có việc làm. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức hội nghị người lao động kêu gọi người lao động chia sẻ với công ty và ban hành nghị quyết liên quan đến tiền lương như: giảm 20% lương toàn bộ cán bộ nhân viên và ban lãnh đạo công ty giảm 55% lương, tiếp tục cho một bộ phận nhân viên nghỉ cách ngày.

c) Các công tác khác

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 online vào ngày /2021

- Tìm kiếm được 02 đối tác để hợp tác khai thác cơ sở vật chất tại trụ sở 34 Đại Cồ Việt, đang tiến hành đàm phán để ký kết hợp đồng.

- Đã giải trình với đoàn kiểm tra liên ngành của Thành phố với các dự án đất của Công ty tại Lô E2 Cầu Giấy và tại Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo Lao động SONA.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới cũng như tại Việt Nam còn diễn biến rất phức tạp, vẫn còn ảnh hưởng lớn đến lĩnh vực xuất khẩu lao động và các hoạt động khác của công ty. Trong bối cảnh đó, Công ty vừa phải đánh giá tình hình và nỗ lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

I. Mục tiêu:

- Duy trì hoạt động kinh doanh của công ty
- Đảm bảo lương và quyền lợi tối thiểu cho CBNV công ty
- Bảo toàn vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp và cố gắng hoạt động có lãi.

II. Nhiệm vụ

- ❖ Sang năm 2022, mặc dù vẫn chịu nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 đối với lĩnh vực xuất khẩu lao động và các hoạt động khác của công ty nhưng nhờ những đối sách phù hợp và kiên quyết của Chính phủ Việt Nam nên đã ngăn chặn được sự lây lan của dịch bệnh trong cộng đồng, đồng thời tạo uy tín để một số thị trường tiếp nhận lao

động cho phép mở cửa tiếp nhận lao động Việt Nam. Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của công ty, HĐQT và Ban TGD công ty xin đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2022 với chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
A-	Doanh thu	Đồng	18.544.000.000	16.201.484.723	19.000.000.000
B-	Chi phí	Đồng	20.444.000.000	17.950.644.144	18.980.000.000
1	Chi phí nhân viên	Đồng	9.752.000.000	8.347.558.076	9.000.000.000
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	Đồng	3.700.000.000	3.576.965.366	3.700.000.000
3	Chi phí điện nước	Đồng	900.000.000	316.042.273	900.000.000
4	Chi phí thuế, thuê đất	Đồng	800.000.000	912.569.350	980.000.000
5	Chi phí nguyên vật liệu	Đồng	640.000.000	496.123.563	800.000.000
6	Chi phí cho thuê lại lao động	Đồng	1.600.000.000	1.960.291.067	—
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	3.052.000.000	2.267.979.381	3.600.000.000
8	Chi phí Tài chính	Đồng		73.115.068	
C-	Lợi nhuận	Đồng	-1.900.000.000	-1.749.159.421	20.000.000

- Chi phí nguyên vật liệu là chi phí nguyên vật liệu cho xưởng hàn, chi phí này tăng thêm so với năm 2021 do tăng cường đào tạo thợ hàn cung ứng cho thị trường Rumani, Hungary, Balan và tổ chức tuyển chọn cho đơn hàng Hungary, Balan trong lĩnh vực đóng tàu, dầu khí và cho thuê lại lao động trong nước.
- Chi phí thuê đất tăng do công ty phải thực hiện việc nộp tiền thuê đất cho cơ sở đất Trung tâm Dạy nghề và Đào tạo lao động tại xã Tiên Phong, Mê Linh, Hà Nội. Trung tâm Dạy nghề là đơn vị thuộc đối tượng xã hội hóa và do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 nên công ty đang làm hồ sơ xin miễn tiền thuê đất và từ trước chưa nộp tiền thuê đất này. Do thủ tục hồ sơ chưa hoàn thiện nên năm 2021 công ty phải nộp số tiền thuê đất lên đến 430 triệu đồng. Chi phí thuế TNCN phải trả cho cán bộ và đại diện tại nước ngoài trong năm ước tính 200 triệu đồng.
- Chi phí cho thuê lại lao động năm 2022 giảm so với năm 2021 do các Hợp đồng cho thuê lại lao động đã hết hạn và chưa gia hạn mới.
- Do hoạt động cho thuê lại lao động của Công ty phụ thuộc vào số lượng lao động được tuyển dụng theo nhu cầu của các đối tác ở từng thời điểm, đồng thời hoạt động này vẫn chưa đi vào ổn định nên phân chi phí này chưa thể đưa ra kế hoạch cụ thể cho cả năm.

❖ Trên cơ sở các đơn hàng và số lượng lao động dự kiến tuyển chọn, đào tạo đầu năm 2022, tình hình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2022 (tính đến hết ngày 31/03/2022) như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện QI/2022	Tỷ lệ (%)
A-	Doanh thu	Đồng	19.000.000.000	3.329.235.422	18%
B-	Chi phí	Đồng	18.980.000.000	3,283,050,223	17%
1	Chi phí nhân viên	Đồng	9.000.000.000	1.568.434.877	17%
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	Đồng	3.700.000.000	851.334.548	23%
3	Chi phí điện nước	Đồng	900.000.000	46.352.034	5%
4	Chi phí thuế, thuê đất	Đồng	980.000.000	-	
5	Chi phí nguyên vật liệu	Đồng	800.000.000	20.556.000	3%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	3.600.000.000	796.372.764	22%
7	Chi phí Tài chính	Đồng			
C-	Lợi nhuận	Đồng	20.000.000	46.185.199	231%

Trên đây là đề xuất chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty khi tình hình diễn biến của dịch Covid-19 trên thế giới và tại Việt Nam được kiểm soát, các thị trường mở cửa tiếp nhận lao động; người lao động yên tâm hơn và không lo ngại về dịch bệnh.

III. Các giải pháp cấp bách và lâu dài để hoàn thành kế hoạch năm 2022

1. Đối với hoạt động Xuất khẩu lao động

a) Công tác duy trì và phát triển thị trường:

- Đổi mới cách làm trong công tác phát triển thị trường: hợp tác, liên kết chia sẻ hợp đồng đơn hàng với các doanh nghiệp khác; có cơ chế khuyến khích các cá nhân, đơn vị - trong việc phát triển thị trường.

- Chú trọng việc duy trì và phát triển bền vững tại các thị trường truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc và Tập đoàn Vard – Rumania; tăng cường mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới tại thị trường Châu Âu (Hungary, Ba Lan); khôi phục thị trường Đài Loan và thị trường Trung Đông.

- Tăng cường, mở rộng tiếp cận hợp tác với các nghiệp đoàn, hiệp hội ngành nghề, các nhà máy lớn tại Nhật Bản, Hàn Quốc nhằm tăng số lượng hợp đồng, đơn yêu cầu tuyển dụng, trong đó chú trọng nâng tỷ lệ người lao động đã qua đào tạo và có trình độ tay nghề, kỹ thuật cao; đổi mới công tác quảng bá hình ảnh, tiếp thị; chú trọng công tác chăm sóc khách hàng; hoàn thiện quy chế tài chính về phát triển thị trường nhằm khuyến khích các cá nhân trong và ngoài công ty tham gia đẩy mạnh phát triển thị trường.

nhân trong và ngoài công ty tham gia đẩy mạnh phát triển thị trường.

b) Công tác tuyển nguồn và triển khai công việc XKLD:

- Tiếp tục theo dõi sát sao tình hình dịch bệnh và khả năng, chính sách tiếp nhận lao động tại các thị trường trọng điểm của công ty như Nhật Bản, Hungary, Rumani, Hàn Quốc để chủ động trong việc tổ chức xuất cảnh cho những lao động đã có visa;

- Chủ động và thường xuyên liên hệ với các đối tác tiếp nhận lao động bị gián đoạn trong thời gian dịch bệnh để tìm các giải pháp tuyển dụng phù hợp như phỏng vấn online. Đặc biệt, đối với đối tác lớn là Vard (Rumani) cần đảm bảo số lượng nguồn lao động cả về số lượng và chất lượng theo kế hoạch của đối tác.

- Chuẩn bị tốt công tác tuyển nguồn, tổ chức tuyển chọn lao động, tổ chức xuất cảnh về cả chất lượng và số lượng; tiếp tục chú trọng công tác quản lý người lao động ở nước ngoài.

- Đổi mới và đẩy mạnh công tác tạo nguồn lao động: Giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho từng đơn vị, cá nhân theo hợp đồng, đơn hàng; đẩy mạnh việc hợp tác liên kết với các Trường nghề, Trung tâm Đào tạo để tạo nguồn, tổ chức đào tạo nguồn theo đơn đặt hàng; chuẩn bị tốt nguồn lao động cho các đợt tuyển chọn để đạt hiệu quả cao nhất.

c) Công tác quản lý lao động:

- Tiếp tục chú trọng và tăng cường công tác quản lý lao động được Công ty đưa đi làm việc ở nước ngoài. Cử cán bộ quản lý công tác dài hạn hoặc ngắn hạn tại công ty quản lý hoặc công ty tiếp nhận, đặc biệt cán bộ quản lý tại Nhật Bản, Rumani, Hàn Quốc.

- Chú trọng công tác lưu giữ, bảo quản hồ sơ, hợp đồng ký với người lao động trước khi xuất cảnh; cần nghiên cứu cách thức và hình thức tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho người lao động sau khi hết hạn hợp đồng về nước để tham gia các chương trình xuất khẩu lao động hoặc giới thiệu việc làm trong nước hoặc tiếp nhận làm nhân viên để triển khai hoạt động cho thuê lại lao động.

2. Đối với hoạt động Đào tạo:

- Phối hợp với các địa phương có nhu cầu đào tạo tiếng Nhật, tiếng Hàn cho người lao động đi làm việc tại nước ngoài. Mở lớp đào tạo ngoại ngữ tiếng Nhật, tiếng Hàn dịch vụ phục vụ xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với các Phòng XKLD nhằm đảm bảo tổ chức tốt đợt đào tạo, bổ túc tay nghề và kiểm tra tay nghề cho người lao động trên tinh thần hợp tác và tác phong phục vụ;

- Phối hợp với các đơn vị trong công ty kiểm soát chặt chẽ việc quản lý nguyên vật liệu, vật tư, thiết bị, năng lượng tiêu thụ; thực hành tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động.

- Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Công ty Hải Phong, Trung tâm Lao động Ngoài nước trong việc hợp tác liên kết đào tạo; tiếp tục tìm kiếm khách hàng tiềm năng khác có nhu cầu hợp tác liên kết đào tạo để khai thác tối đa năng lực cơ sở vật chất hiện có

của Trung tâm.

3. Đối với hoạt động Cho thuê lại lao động:

Mở rộng tìm kiếm loại hình doanh nghiệp thuê và ngành nghề cho thuê lại; nghiên cứu nhu cầu của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp FDI để đề xuất các mô hình cho thuê lại lao động hoặc giới thiệu nguồn lao động trong nước, tận dụng nguồn lao động đã có kinh nghiệm làm việc ở nước ngoài sau khi hoàn thành hợp đồng về nước.

4. Đối với hoạt động hợp tác Đầu tư và cho thuê bất động sản:

- Tích cực đôn đốc và phối hợp với Công ty TASCOT để sớm đưa dự án vào triển khai khi có đủ điều kiện.

- Tích cực làm việc với các cơ quan hữu quan để hoàn thiện thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu đất tại Trung tâm Đào tạo và Trụ sở công ty tại 34 Đại Cồ Việt.

- Tích cực tìm kiếm khách hàng phù hợp để khai thác hiệu quả toà nhà 34 Đại Cồ Việt, Hà Nội, tạo doanh thu cho công ty.

5. Về công tác Nhân sự, hành chính:

- Tiếp tục áp dụng chính sách lương linh hoạt phù hợp với tình hình hoạt động của từng đơn vị nhằm giảm tối đa chi phí phát sinh.

- Cần rà soát và tham mưu cho HĐQT, BLĐ công ty về công tác nhân sự để kịp thời điều chuyển, bổ sung cho các vị trí nhân sự thiết yếu có nhu cầu nghỉ việc, nghỉ không lương hoặc tạm hoãn hợp đồng.

- Chấn chỉnh ý thức chấp hành nội quy, giờ làm việc của CB, NV; giám sát và tính lương theo máy chấm công; Tiếp tục rà soát, đánh giá sự vận hành Quy chế tiền lương, trả lương mới để tham mưu cho Ban Lãnh đạo có những điều chỉnh kịp thời.

6. Về công tác Tài chính:

- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo công ty thực hiện giao chỉ tiêu doanh thu, chi phí cho các đơn vị nghiệp vụ; xác định doanh thu để quyết định hệ số lương hiệu quả kinh doanh đối với các đơn vị

- Thực hiện công tác lập kế hoạch quý, năm, các báo cáo dự báo, dự phòng, kiểm soát dòng tiền, chi tiêu để đảm bảo hoạt động của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành các Quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế; Giám sát việc các quy chế về mua sắm, quản lý vật tư, tài sản.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, đúng hạn. Xây dựng báo cáo công tác quản trị quý, 6 tháng giúp Ban Lãnh đạo công ty đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch và sự tăng giảm nguồn chi phí để có những điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia các công việc kế hoạch, tiền lương.

- Tích cực đôn đốc công tác thu hồi công nợ. Không để phát sinh thêm công nợ khó đòi mới.

- Rà soát vấn đề thuế đất và tiền thuê đất tại Trung tâm đào tạo để đề xuất HĐQT

phương án xử lý hợp lý.

7. Về công tác quản trị.

- Bám sát các các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, các nghị quyết của HĐQT; đồng thời đề xuất các điều chỉnh kịp thời trong từng giai đoạn, từng thị trường để đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Phân cấp, phân quyền rõ ràng, có giao nhiệm vụ cụ thể để đảm bảo tránh chồng chéo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; phát huy hiệu quả công tác quản lý.

- Tăng cường công tác quản trị theo các quy chế, quy trình; Từng bước áp dụng công tác quản lý theo phần mềm quản trị, phần mềm quản lý dữ liệu người lao động;

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm soát nội bộ để tăng hiệu quả công việc.

Trên đây là Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Lưu VP, TK HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Quỳnh Nga

